

Bản án số: 220/2018/HS-ST

Ngày: 23-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *N phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2018/QĐXXST - HS ngày 12/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Phan Văn L, Cô Ca), sinh ngày 12/9/1992 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 15, thôn Thủy Tú, xã VT, THÀNH PHỐ NT, tỉnh KH; chỗ ở: Số 2733/52 Đường PTH, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C © và bà Nguyễn Thị Thanh T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 189/2009/HSST ngày 12/8/2009, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng 18 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”, được trả tự do tại phiên tòa; chấp hành xong bản án ngày 13/4/2012; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2018. (Có mặt).

2. Lâm Anh Ph, sinh ngày (Theo Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi ngày 16/5/2018, tại thời điểm giám định ngày 11/5/2018 thì Lâm Anh Ph có độ tuổi từ trên 17 tuổi 6 tháng đến dưới 18 tuổi); nơi sinh: BL; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở: Số 3091/5 Đường PTH, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quốc Th và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2018. (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1953; nơi cư trú: Số 2695/14/5 Đường PTH, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Lâm Anh Ph là bạn bè quen biết. Vào ngày 10/5/2018, Ph đang phụ giúp bà Nguyễn Thị N dọn nhà ở địa chỉ 2695/14/5 Đường PTH, Phường B, Quận T thì Ph thấy bà N treo giỏ xách bên trong có số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) ở gần cửa ra vào (đây là tiền của bà N vừa mới bán nhà). Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, L đến nhà bà N tìm gặp Ph để nhờ Ph chở cá đi bán thì Ph từ chối do đang dọn nhà cho bà N. Lúc này, Ph nói cho L biết trong túi xách của bà N treo ở cửa có 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và kêu L lấy chia nhau tiêu xài thì L đồng ý. Thực hiện ý định, lợi dụng lúc bà N không để ý, L lên đến lấy số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trong túi xách của bà N treo ở cửa rồi bỏ đi, cả hai hẹn nhau ở tiệm game internet số 2425 Đường PTH, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để chia tiền.

Bị mất trộm tài sản, bà N nghi ngờ L và Ph lấy trộm tài sản nên đến Công an Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo vụ việc. Qua truy xét, cơ quan Công an phát hiện thu giữ trên người L số tiền 98.900.000 đồng (L đã tiêu xài hết 1.100.000 đồng), đồng thời đưa L và Ph về làm việc và cả hai thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 16/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T quyết định khởi tố bị can và tạm giam đối với Nguyễn Văn L. Ngày 16/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T bắt tạm giam Lâm Anh Ph về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Nguyễn Văn L và Lâm Anh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 03/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 98.900.000 đồng cho bà Nguyễn Thị N và bà N không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số 208/CT-VKS ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn L và Lâm Anh Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173, điểm h và điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- + Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L mức án tù 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù;

- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm h và điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- + Xử phạt: Bị cáo Lâm Anh Ph mức án tù 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn L (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành) và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lâm Anh Ph (do bị cáo khi phạm tội là người dưới 18 tuổi).
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.
- Về vật chứng: Đã thu hồi trả lại cho hại, nên không xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Nguyễn Văn L, Lâm Anh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) của bị hại là bà Nguyễn Thị N, vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 10/5/2018, tại nhà số 2695/14/5 Đường PTH, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, với hành vi phạm tội và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Lâm Anh Ph đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính đồng phạm và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt:

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, không có tính tổ chức; vai trò của cả hai bị cáo là tương đối ngang nhau. Vì vậy, khi quyết định hình phạt sẽ cân nhắc về vai trò đồng phạm và mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là trên 50.000.000 đồng và dưới 200.000.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng). Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì vậy, các bị cáo Nguyễn Văn L, Lâm Anh Ph phải bị xét xử theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L có quá trình nhân thân xấu (mặc dù trong lần xét xử này bị cáo được xem là không có án tích), nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, sửa chữa phần đầu N công dân sống có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo; nên cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Riêng bị cáo Lâm Anh Ph khi phạm tội là người dưới 18 tuổi (trên 17 tuổi 6 tháng đến dưới 18 tuổi), nên được xem xét áp dụng điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định đối người dưới 18 tuổi phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; phần lớn tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên gây thiệt hại không lớn. Đề Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Ngoài ra, bị cáo Lâm Anh Ph được áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì các bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định, để tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo Nguyễn Văn L thuộc N phần lao động nghèo, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; bị cáo Lâm Anh Ph khi phạm tội là người dưới 18 tuổi; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu và tại phiên tòa vắng mặt; đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173, điểm h và điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Phan Văn L, Cô Ca) 03 (Ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 10/5/2018.

- Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 173, điểm h và điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: Bị cáo Lâm Anh Ph 02 (Hai) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 16/8/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Phan Văn L, Cô Ca), Lâm Anh Ph.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Phan Văn L, Cô Ca), Lâm Anh Ph; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc